

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ CẨM DUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH
CÔNG KHAI LẤY Ý KIẾN KHU DÂN CƯ CÁC TRƯỜNG HỢP ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT LẦN ĐẦU (Kèm theo Thông báo số /UBND-KT ngày của UBND xã Cẩm Duệ)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
1	Trần Công Tịnh Trần Thị Tình	Cẩm Duệ	Chu Trinh	Cẩm Duệ	609,3	200,0	409,3	5	42	Do UBND huyện Cẩm Xuyên giao đất làm nhà ở cho vợ chồng từ năm 1992 sử dụng đến nay	
2	Hoàng Trọng Hiệp Lê Thị Hương	Cẩm Duệ	Tân Duệ	Cẩm Duệ	427,4	400,0	27,4	7	54	Do cha mẹ tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm đến nay 2006 tặng cho vợ chồng con trai làm nhà ở đến nay	
3	Bùi Văn Hòa Ngô Thị Vinh	Cẩm Duệ	Thống Nhất	Cẩm Duệ	779,2	0	779,2	25	23	Do vợ chồng tạo lập làm nhà ở từ năm 1976 đến năm 1997, năm 1998 tháo dỡ nhà sử dụng trồng cây lâu năm đến nay	
4	Đoàn Xuân Dân Bùi Thị Oanh	Cẩm Duệ	Chu Trinh	Cẩm Duệ	330,0	300	30,0	2	41	Do UBND xã cấp đất cho vợ chồng ông Phạm Văn Báu, bà Lưu Thị Hà năm 2001 đến năm 2002 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất cho vợ chồng ông Đoàn Xuân Dân, bà Bùi Thị Oanh	
5	Phạm Văn Lợi Hoàng Thị Khuyên	Cẩm Duệ	Quang Trung	Cẩm Duệ	1158,0	0	1158,0	416	16	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất (đất trồng lúa nước)	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
6	ông Nguyễn Huy Nhung bà Trương Thị Liên	Cẩm Duệ	Tân Mỹ	Cẩm Duệ	1134,3	0	1134,3	15	46	Do vợ chồng ông Nguyễn Huy Chắt, bà Bùi Thị Thuận tạo lập làm nhà ở từ năm 1980 đến năm 2004 chuyển nhượng cho vợ chồng ông Nhung toàn bộ thửa đất, thửa đất tháo dỡ nhà năm 2002 sử dụng trồng cây lâu năm đến nay	
7	ông Nguyễn Xuân Long bà Dương Thị Phụng	Cẩm Duệ	Trần Phú	Cẩm Duệ	744,5	550	194,5	166	33	Do vợ chồng ông Hồ Văn Khang, bà Phạm Thị Oanh tạo lập làm nhà ở từ năm 1991 đến năm 2001 chuyển nhượng cho vợ chồng ông Nguyễn Xuân Long toàn bộ thửa đất sử dụng làm nhà ở đến nay	
8	ông Nguyễn Văn Sỹ	Cẩm Duệ	Trung Thành	Cẩm Duệ	2572,8	2.000	572,8	148	37	Do cha mẹ là ông Nguyễn Văn Thuận, bà Nguyễn Thị Thuận tạo lập làm nhà ở từ năm 1963, đến năm 2025 thừa kế toàn bộ thửa đất cho ông Sỹ	
9	bà Trần Thị Phụng	Cẩm Duệ	Tân Duệ	Cẩm Duệ	1933,6	550	1383,6	1	59	Do vợ chồng ông Bùi Văn Định, bà Trần Thị Hương tạo lập làm nhà ở từ năm 1992 đến năm 2005 chuyển nhượng cho vợ chồng bà Trần Thị Phụng toàn bộ thửa đất sử dụng làm nhà ở đến nay	
10	ông Đậu Văn Vĩnh bà Trần Thị Hải	Cẩm Duệ	Phượng Trứ	Cẩm Duệ	661,0	400	261,0	3	27	Do vợ chồng ông Lê Văn Xuyên, bà Lê Thị Thuận tạo lập năm 1999 đến năm 2006 chuyển nhượng cho vợ chồng ông Đậu Văn Vĩnh, bà Bùi Thị Hải toàn bộ thửa đất sử dụng làm nhà ở đến nay	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
11	ông Nguyễn Xuân Đức bà Nguyễn Thị Hằng	Cẩm Duệ	Tân Duệ	Cẩm Duệ	5405,6	0	5405,6	9	57	Do vợ chồng khai phá sử dụng trồng rừng sản xuất từ năm 2009 đến nay	
12	ông Nguyễn Hữu Trung bà Dương Thị Thìn	Cẩm Duệ	Trần Phú	Cẩm Duệ	866,3	550	316,3	95	33	Do vợ chồng ông Nguyễn Hữu Dũng, bà Nguyễn Thị Linh tạo lập năm 1988 đến năm 2003 chuyển nhượng cho vợ chồng ông Nguyễn Hữu Trung, bà Dương Thị Thìn toàn bộ thửa đất sử dụng làm nhà ở đến nay	
13	Lê Thị Hạnh	Cẩm Duệ	Tân Mỹ	Cẩm Duệ	221,9	0	221,9	207	41	Do hợp tác xã Mỹ Phong cấp cho vợ chồng sử dụng làm nhà ở và trồng cây lâu năm từ năm 1979, đến năm 2022 làm đường giao thông nên thửa đất tách thành 02 thửa.	
14	ông Trần Văn Bình bà Phạm Thị Trường	Cẩm Duệ	Tân Duệ	Cẩm Duệ	854,0	0	854,0	6	57	Do vợ chồng khai phá sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1999 đến nay	
15	ông Lê Văn Tam, bà Chu Thị Thanh	Cẩm Xuyên	Tân Duệ	Cẩm Duệ	4201,7	0	4201,7	10	59	Do vợ chồng khai phá sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1993 đến nay	
16	ông Đặng Văn Chúc, bà Bùi Thị Hoa	Cẩm Duệ	Tân Duệ	Cẩm Duệ	4564,4	0	4564,4	167	18	Do vợ chồng tạo lập sử dụng nuôi trồng thủy sản từ năm 1987 đến nay	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
17	bà Nguyễn Thị Thìn	Cầm Duệ	Phú Thượng	Cầm Duệ	619,6	619,6	0,0	158	36	Do cha mẹ là ông Nguyễn Xuân Điều, bà Nguyễn Thị Điều tạo lập làm nhà ở từ năm 1978, đến năm 2025 thừa kế toàn bộ thửa đất cho bà Thìn	
18	ông Lê Văn Minh	Cầm Duệ	Ái Quốc	Cầm Duệ	548,1	350,0	198,1	18	37	Do vợ chồng khai phá sử dụng làm nhà ở và trồng cây lâu năm từ năm 2000 đến nay	
19	ông Bùi Văn Hợi, bà Trần Thị Nhung	Cầm Duệ	Thống Nhất	Cầm Duệ	975,6	975,6	0,0	1	20	Do vợ chồng tạo lập sử dụng làm nhà ở từ năm 1978 đến nay	
20	Lê Đình Tập Bùi Thị Thân	Cầm Duệ	Mỹ Sơn	Cầm Mỹ (cũ)	501,4	0,0	501,4	629	20	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1999 đến nay	
21	Nguyễn Thị Hòa	Cầm Duệ	Mỹ Hà	Cầm Mỹ (cũ)	1754,8	0,0	1754,8	744	29	Do ông Dương Anh Trung (đã mất) và bà Nguyễn Thị Hòa khai hoang sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1990 đến nay	
22	Phạm Công Hùng Phạm Thị Phấn	Cầm Duệ	Mỹ Sơn	Cầm Mỹ (cũ)	3247,5	0,0	3247,5	602	24	Do vợ chồng khai hoang sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm từ năm 2012 đến nay	
23	Trần Văn Loán Phan Thị Châu	Cầm Duệ	Mỹ Hà	Cầm Mỹ (cũ)	1187,8	0,0	1187,8	883	29	Do vợ chồng khai hoang sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
24	Trần Như Đồng	Cẩm Duệ	Mỹ Sơn	Cẩm Mỹ (cũ)	1205,1	0,0	1205,1	1197	20	Do cha mẹ là ông Trần Như Thọ, bà Trần Thị Thọ tạo lập trồng cây lâu từ năm 1985, đến năm 2024 thừa kế toàn bộ thửa đất cho ông Đồng	
25	Nguyễn Đình Nghi Võ Thị Bính	Cẩm Duệ	Quốc Tuấn	Cẩm Mỹ (cũ)	821,3	0,0	821,3	521	15	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1998 đến nay	
26	Lê Đắc Tập Đậu Thị Hồng	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	1290,5	0,0	1290,5	468	13	Do vợ chồng tạo lập làm nhà ở từ năm 1986 đến năm 1994, năm 1995 tháo dỡ nhà sử dụng trồng cây lâu năm đến nay	
27	Phan Khắc Văn Lê Thị Hồng	Cẩm Duệ	Mỹ Hà	Cẩm Mỹ (cũ)	1216,9	0,0	1216,9	884	29	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	
28	Lê Đình Tịnh Lê Thị An	Cẩm Duệ	Mỹ Hà	Cẩm Mỹ (cũ)	1326,6	0,0	1326,6	366	30	Do vợ chồng tạo lập làm nhà ở từ năm 1986 đến năm 2010, năm 2011 tháo dỡ nhà sử dụng trồng cây lâu năm đến nay	
29	bà Trần Thị Thân	Cẩm Duệ	Mỹ Hà	Cẩm Mỹ (cũ)	1528,7	0,0	1528,7	879	29	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	
30	ông Lê Đắc Mậu bà Lê Thị Thiết	Cẩm Duệ	Mỹ Sơn	Cẩm Mỹ (cũ)	3938,2	0,0	3938,2	272	24	Do vợ chồng ông Phạm Công Tiến tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 2002 đến năm 2013 chuyển nhượng toàn bộ thửa đất cho ông Lê Đắc Mậu và bà Lê Thị Thiết	
31	Nguyễn Văn Phương Nguyễn Thị Nhân	Cẩm Duệ	Mỹ Sơn	Cẩm Mỹ (cũ)	4306,6	0,0	4306,6	864	24	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1989 đến nay	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
32	bà Lưu Thị Hợp	Cẩm Duệ	Mỹ Trung	Cẩm Mỹ (cũ)	1361,5	1361,5	0,0	930	15	Đất hương hỏa ông cha để lại cho vợ chồng sử dụng làm nhà ở từ năm 1957 đến nay	
33	ông Nguyễn Văn Xuân bà Phan Thị Vỹ	Cẩm Duệ	Quốc Tuấn	Cẩm Mỹ (cũ)	1705,6	0,0	1705,6	1041	15	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1989 đến nay	
34	bà Dương Thị Cường	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	3170,6	0,0	3170,6	195	13	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây hàng năm từ năm 2003, đến năm 2012 trồng cây lâu năm từ đó đến nay	
35	ông Nguyễn Xuân Long bà Đậu Thị Phượng	xã Đắc Lập, tỉnh Lâm Đồng	Mỹ Sơn	Cẩm Mỹ (cũ)	1329,4	550,0	779,4	533	20	Do vợ chồng tạo lập sử dụng làm nhà ở từ năm 1992 đến nay	
36	ông Nguyễn Văn Túy, bà Lê Thị Tuyên	Cẩm Duệ	Mỹ Hà	Cẩm Mỹ (cũ)	1434,8	0,0	1434,8	882	29	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	
37	ông Lê Văn Hợi, bà Lưu Thị Hường	Cẩm Duệ	Quốc Tuấn	Cẩm Mỹ (cũ)	5493,1	0,0	5493,1	186	16	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 2006 đến nay	
38	ông Nguyễn Phi Hùng, bà Võ Thị Hiếu	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	1031,4	0,0	1031,4	336	18	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1998 đến nay	
39	ông Lê Đình Đàn	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	856,2	0,0	856,2	935	13	Do cha mẹ là ông Lê Hương, bà Trần Thị Xuân tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1986, đến năm 2025 thừa kế lại toàn bộ thửa đất cho ông Đàn	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
40	ông Lê Văn Đồng, bà Dương Thị Hồng	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	157,3	0,0	157,3	545	18	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	
41	ông Lê Văn Đồng, bà Dương Thị Hồng	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	513,6	0,0	513,6	549	18	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	
42	ông Phạm Đăng Hà, bà Nguyễn Thị Hợi	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	1649,6	0,0	1649,6	758	18	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1979 đến nay	
43	ông Phạm Đăng Hà, bà Nguyễn Thị Hợi	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	2052,0	0,0	2052,0	757	18	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1979 đến nay	
44	bà Nguyễn Thị Mai	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	5217,6	0,0	5217,6	104	13	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1993 đến nay	
45	bà Nguyễn Thị Mai	Cẩm Duệ	Mỹ Lâm	Cẩm Mỹ (cũ)	1916,6	550,0	1366,6	913	13	Do vợ chồng tạo lập sử dụng làm nhà ở và trồng cây lâu năm từ tháng 1 năm 1993 đến nay	
46	Nguyễn Văn Đệ Nguyễn Thị Bình	Cẩm Duệ	Đại Tăng	Cẩm Thạch (cũ)	298,6	0,0	298,6	41	20	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1994 đến nay	
47	Trần Hữu Trí Nguyễn Thị Hồng	Cẩm Duệ	Xuân Lâu	Cẩm Thạch (cũ)	1282,8	0,0	1282,8	590	19	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng lúa từ năm 1991 đến nay	

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
48	Nguyễn Văn Lơn Nguyễn Thị Nhị	Cầm Duệ	Đại Tăng	Cầm Thạch (cũ)	330,4	330,4	0,0	2	22	Do vợ chồng tạo lập sử dụng làm nhà ở từ năm 1978 đến nay	
49	Nguyễn Huy Sỹ Nguyễn Thị Thái	Cầm Duệ	Bộc Nguyên	Cầm Thạch (cũ)	395,1	0,0	395,1	134	42	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1997 đến nay	
50	Phạm Văn Hải Nguyễn Thị Sâm	Cầm Duệ	Bộc Nguyên	Cầm Thạch (cũ)	3123,1	400,0	2723,1	30	35	Do UBND xã giao đất cho vợ chồng sử dụng làm nhà ở từ năm 1997 đến nay	
51	Nguyễn Văn Xuân	Cầm Duệ	Đại Tăng	Cầm Thạch (cũ)	505,9	400,0	105,9	18	20	Do vợ chồng tạo lập sử dụng làm nhà ở từ năm 2003 đến nay	
52	Văn Thị Gái	Cầm Duệ	Đại Tăng	Cầm Thạch (cũ)	637,6	0,0	637,6	242	5	Do bà Văn Thị Gái sử dụng trồng lúa từ năm 1997 đến nay	
53	ông Nguyễn Viết Lý, bà Bùi Thị Hương	Cầm Duệ	Bộc Nguyên	Cầm Thạch (cũ)	273,6	0,0	273,6	7	41	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1978 đến nay	
54	ông Nguyễn Văn Trí, bà Nguyễn Thị Hường	Cầm Duệ	Bộc Nguyên	Cầm Thạch (cũ)	1054,6	0	1054,6	43	44	Do vợ chồng tạo lập sử dụng trồng cây lâu năm từ năm 1998 đến nay	

Danh sách này được công khai trong thời gian 15 ngày, kể từ ngày...../.../....., đến ngày...../.../..... Tại địa điểm: Nhà Văn hóa các Thôn

Người không đồng ý với các nội dung kê khai trên đây thì gửi đơn đến UBND Cầm Duệ để giải quyết; sau thời gian trên sẽ không xem xét giải quyết.

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất (thôn)	Địa chỉ thửa đất (Xã)	Tổng diện tích	diện tích đất ở	diện tích đất trồng cây lâu năm	Thửa số	Tờ bản đồ số	Nguồn gốc thửa đất đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chủ sử dụng đất kê khai	tình trạng tranh chấp
-----	-----------	--------------------	-------------------------	-----------------------	----------------	-----------------	---------------------------------	---------	--------------	---	-----------------------